

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80 /2020/HS-ST

Ngày 24 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tuấn

*Thẩm phán:* Ông Võ Đình Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Hà

Ông Mai Gia Cát

Ông Phạm Văn Biệt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phùng Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:**

Ông Trương Quang Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020; tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trương C** (tên gọi khác: Th) – Sinh năm 1966, tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương H (chết) và bà Võ Thị B (chết); có vợ là Đặng Thị C (chết); có 04 con (lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Trần Đình L** – Văn phòng Luật sư Đặng Văn P, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

**- Bị hại:** Ông **Nguyễn Anh Q**, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Có mặt.

**- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Luật sư **Phan Tấn H** – Văn phòng Luật sư Phan Tấn H, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Đặng Thị C**, sinh năm

1967, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Đã chết.

- **Người đại diện hợp pháp của bà Đặng Thị C:** Các ông Trương Văn C và Trương Văn V. Vắng mặt

Các ông Trương C, Trương Văn L, Trương Văn B. Cùng trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Bà **Dương Thị H**, sinh năm 1963, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm: 1994, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Chị **Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm: 1993, địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương C và Nguyễn Anh Q cùng trú tại thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa. Khoảng 16h30 ngày 23/02/2019 sau khi C đi nhậu về và chơi cùng 02 cháu của C trước sân nhà. Lúc này, Q đang ngồi trước nhà của mình và đang sử dụng điện thoại di động. Nghe C giỡn, chêu chọc với 02 cháu nhưng Q nghĩ chửi mình nên Q và C kinh cãi và thách đố đánh nhau. C đi vào nhà lấy 01 cái dũa (dụng cụ dùng để xĩa trầm hương) dài khoảng 29cm dựng trong ống tre dặt sau lưng quần đi qua trước sân nhà Q. Q cũng vào nhà lấy 01 cây đèn pin loại sạc điện đi ra. Q cầm đèn pin đánh vào mặt C nên C rút cây dũa từ ống tre ra thì Q quay người bỏ chạy, C dùng cây dũa đâm 02 nhát trúng lưng của Q rồi bỏ đi về nhà. Sau đó, C đến Công an xã Vạn Phú khai báo sự việc và giao nộp cây dũa. Còn Q được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đến ngày 04/3/2019 thì xuất viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/Tg ngày 20/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Vùng lưng trái có 02 vết sẹo, mỗi sẹo dài 01cm; Vết thương vùng lưng sâu thấu ngực gây tràn máu màng phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh Q do thương tích gây ra là 18%.

Bản kết luận giám định số 128/GĐTP/2020 ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Cây đèn pin Q sử dụng là loại đèn pin chiếu sáng, có bộ phận phát xung điện, không nằm trong danh mục công cụ hỗ trợ; tại thời điểm giám định, không có khả năng phóng điện tại 02 điện cực, do đó không có tính năng, tác dụng tương tự công cụ hỗ trợ.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSKH-P1 ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trương C về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trương C và đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương C mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “*Giết người*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 27.200.000 đ (*Hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày:* Đồng ý với tội danh bị cáo bị truy tố. Tuy nhiên, đề nghị xem xét lại việc truy tố hành vi bị cáo có tính chất côn đồ hay không, vì giữa bị hại với bị cáo có mâu thuẫn nên bị cáo mới tấn công và gây thương tích cho bị hại. Đồng ý với đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bản thân bị cáo đã rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình, đã bồi thường một phần cho bị hại, tại phiên tòa đồng ý tiếp tục bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi là dùng đèn pin đánh vào đầu bị cáo trước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng có tính chất côn đồ đối với bị cáo, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

*Bị cáo trình bày:* Đồng ý nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đồng ý tiếp tục bồi thường 27.200.000 đ (*Hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*) cho bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:* Đồng ý với các tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đâm liên tục hai nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo nghiêm khắc về tội “*Giết người*” để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 27.200.000 đ (*Hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*) cho bị hại.

*Bị hại trình bày:* Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại các điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật sư, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trương C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16h30 ngày 23/02/2019, tại thôn P, xã V, huyện V, Khánh Hòa, Trương C lấy 01 cái dũa (dụng cụ dùng để xĩa trầm hương) dài khoảng 29cm đựng trong ống tre dặt sau lưng quần đi qua trước sân nhà anh Nguyễn Anh Q, dùng cây dũa đâm 02 nhát trúng lưng của Q.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 69/Tg ngày 20/3/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Vùng lưng trái có 02 vết sẹo, mỗi sẹo dài 01cm; Vết thương vùng lưng sâu thấu ngực gây tràn máu màng phổi trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh Q do thương tích gây ra là 18%

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo đã chủ động mang cây dũa là hung khí nguy hiểm, từ nhà mình sang nhà anh Q đâm vào vùng lưng sâu thấu ngực gây tràn máu màng phổi trái của anh Q là nơi trọng yếu, có khả năng gây tử vong cao. Việc anh Q không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ. Do đó, Cáo trạng số 67/CT-VKSKH-P1 ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Trương C về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến thân thể của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, thể hiện tính côn đồ hung hãn nên cần xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường cho bị hại số tiền 13.000.000 đồng, tại phiên tòa đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại 27.200.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội ra đầu thú, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt và xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 13.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 27.200.000đ (*Hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*), bị cáo đồng ý bồi thường. Việc thỏa thuận này không trái với pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương C Trương Văn Lâm, Trương Văn Bình không yêu cầu nên không xét. Trương Văn Công, Trương Văn Vũ vắng mặt, tách ra thành vụ kiện dân sự khác nếu có đơn yêu cầu.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ được 01 cây dũa bằng kim loại dài khoảng 29cm, cán gỗ tròn dài 8,5 cm đựng trong ống tre dài 29cm. 01 cây đèn pin màu đen dài khoảng 18,5cm có nhãn hiệu FLASHLIGHT loại sạc điện. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, Dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ các điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Trương C 07 (Bảy) năm tù** về tội “*Giết người*”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015; Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại. Buộc bị cáo Trương C phải bồi thường cho bị hại là ông Nguyễn Anh Q 27.200.000 đ (*Hai mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tách ra thành vụ kiện dân sự khác nếu người đại diện hợp pháp của bà Đặng Thị C là các ông Trương Văn Công và Trương Văn Vũ có đơn yêu cầu.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dũa bằng kim loại dài khoảng 29cm, cán gỗ tròn dài 8,5 cm đựng trong ống tre dài 29cm. 01 cây đèn pin màu đen dài khoảng 18,5cm có nhãn hiệu FLASHLIGHT loại sạc điện. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

**4. Về án phí:** Bị cáo Trương C phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 1.360.000 đ (*Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

***Quyền kháng cáo:*** Bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT khác;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Tuấn**